

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẢO LỘC
TỈNH LÂM ĐỒNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 119/2021/HSST

Ngày: 20/9/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẢO LỘC TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Quảng;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Duẩn, ông Trần Việt.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Khắc Cường - Là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc tham gia phiên tòa:
Ông Đặng Xuân Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 135/2021/TLST-HS, ngày 17 tháng 8 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 134/2021/QĐXXST-HS, ngày 01 tháng 9 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Thị Mộng H**; sinh năm 1971; nơi sinh: Đồng Nai; nơi đăng ký thường trú: Ấp P, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Nai; nơi cư trú: phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; văn hóa: Không biết chữ; nghề nghiệp: Không; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; cha, mẹ đẻ: Không rõ; cha mẹ nuôi: ông Phan Văn M, sinh năm 1947 và bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1947; hiện trú tại xã P, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Bị cáo sống chung như vợ chồng với ông Nguyễn Thế P, sinh năm 1974; trú tại phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; có 03 người con, lớn nhất sinh năm 1991, nhỏ nhất sinh năm 2003; tiền sự: Không. Tiền án: Ngày 07/6/2011 bị TAND thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 12 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy, theo khoản 2 Điều 194 BLHS (bản án số 52/2011/HSST); chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/7/2018 (chưa được xóa án tích). Bị cáo bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Bảo Lộc từ ngày 14/5/2021 cho đến nay (có mặt).

2. Họ và tên: **Nguyễn Văn L**, sinh năm 1973; nơi sinh: Hà Nam; nơi đăng ký thường trú và cư trú: xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng; văn hóa: 7/12; nghề nghiệp: Làm vườn; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Đình L (đã chết); con bà Lê Thị K, sinh năm 1927, trú tại xã K, huyện K, tỉnh Hà Nam; vợ tên Hoàng Thị N, sinh năm 1977 (đã ly hôn); bị cáo có hai người con, lớn sinh năm 1996, nhỏ sinh năm 2001; tiền án, tiền sự: Không. Về nhân thân: Ngày 17/01/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 36 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; ngày 21/8/2017 bị Tòa án nhân dân thành phố Bảo

Lộc, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 18 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy (bản án số 63/2017/HSST -đều đã được xóa án tích). Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13/5/2021 cho đến nay (Có mặt).

Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Xuân T, sinh năm 1980; trú tại: xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng (vắng mặt).

2. Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1974; trú tại: L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 13/5/2021, tại trước số nhà 62B đường Trần Hưng Đạo, phường Lộc Sơn, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng, Cơ quan điều tra Công an thành phố Bảo Lộc đã bắt quả tang Nguyễn Văn L có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ trong người L 01 gói giấy bạc, kích thước 01cm x 01cm, bên trong chứa chất dạng bột nghi là ma túy. Quá trình điều tra bị cáo L khai nhận đã mua gói ma túy trên của Nguyễn Thị Mộng H, trú tại phường L, thành phố B mục đích để sử dụng. Tang vật được niêm phong vào 01 bì thư (ký hiệu M). Cùng đi với L còn có Nguyễn Xuân T, sinh năm 1980, trú tại Thôn Y, xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng, nhưng T không biết L có hành vi tàng trữ ma túy.

Tiến hành điều tra mở rộng vụ án, ngày 14/5/2021 Cơ quan điều tra đã thu giữ của Nguyễn Thị Mộng H 01 bìch nylon màu trắng, kích thước 12cm x 20cm bên trong có 10 gói giấy bạc và 01 gói giấy than, kích thước mỗi gói 01cm x 01cm, bên trong chứa chất bột màu trắng; do bị cáo H giấu tại vách tôn phía trước nhà chị Nguyễn Thị Th, trú tại phường L, thành phố B. Tang vật được niêm phong vào 01 bì thư (ký hiệu M1). Khám xét nơi ở của bị cáo H, tại phường L, thành phố B, Cơ quan điều tra thu giữ thêm 01 bìch nylon màu trắng kích thước 12cm x 20cm, bên trong có 34 gói giấy bạc, kích thước mỗi gói 01cm x 01cm, chứa chất bột màu trắng; được niêm phong (ký hiệu M2). Thu giữ tại vườn nhà bị cáo H 01 bìch nylon màu trắng kích thước 12cm x 20cm bên trong chứa chất dạng cục bột màu trắng, được niêm phong (ký hiệu M3).

Quá trình điều tra bị cáo H khai nhận: Trong thời gian từ tháng 01 đến tháng 5 năm 2021, bị cáo đã nhiều lần mua ma túy của một đối tượng tên Kim Anh (chưa rõ lai lịch) để bán cho các con nghiện. Tổng số tiền thu lời bất chính từ việc bán ma túy trong thời gian trên bị cáo thu được là 32.000.000 đồng. Vào tối ngày 08/5/2021, bị cáo H tiếp tục mua của Kim Anh 10.000.000 đồng ma túy, loại Heroin; sau đó bị cáo đã chia ra thành các gói nhỏ để bán. Khoảng 09 giờ ngày 13/5/2021, bị cáo Nguyễn Văn L có đến nhà bị cáo mua 01 gói ma túy với giá 500.000 đồng, khi về trên đường Trần Hưng Đạo, phường Lộc Sơn, thành phố Bảo Lộc thì bị bắt quả tang như đã nêu ở trên.

Theo kết luận giám định số 497/GĐ- PC09 ngày 20/5/2021, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng thì mẫu cục bột đựng trong gói giấy bạc ký

hiệu M được niêm phong gửi giám định (do bị cáo L tàng trữ) là ma túy, khối lượng 0,2322 gam, loại Heroine.

Theo kết luận giám định số 498/GĐ- PC09 ngày 20/5/2021, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng thì mẫu cục bột đựng trong 11 gói giấy được niêm phong gửi giám định (mẫu M1) là ma túy, khối lượng 2,8305 gam, loại Heroine. Mẫu cục bột đựng trong 34 gói giấy được niêm phong gửi giám định (mẫu M2) là ma túy, khối lượng 9,0087 gam, loại Heroine. Mẫu cục bột đựng trong 01 túi nylon được niêm phong gửi giám định (mẫu M3) là ma túy, khối lượng 15,2096 gam, loại Heroine. Như vậy, tổng khối lượng ma túy do bị cáo H mua bán là 27,281 gam, loại Heroine.

Về vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã tạm giữ 01 xe mô tô biển số 49T5-9755 sau đó đã trả lại cho anh Nguyễn Xuân T. Hiện đang tạm giữ 02 phong bì niêm phong sau giám định số 497/2021-PC09; 02 phong bì niêm phong sau giám định số 498/2021-PC09; 01 xi lanh nhựa màu trắng dài 11cm, đường kính 0,5cm; 01 áo Jean màu đen hiệu VERSACE có một túi trước bên phải và một túi trước bên trái và số tiền thu lợi bất chính là 32.200.000 đồng do bị cáo H giao nộp.

Tại bản Cáo trạng số 136/CT-VKSBL ngày 14 tháng 8 năm 2021, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Mộng H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo các điểm i, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Cáo trạng, đề nghị: Áp dụng các điểm i, q khoản 2, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Mộng H từ 13 năm đến 14 năm tù. Phạt bổ sung bị cáo Hiền số tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L từ 24 đến 30 tháng tù. Xét bị cáo Lập là người nghiện ma túy, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung. Các bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nêu, các bị cáo không thắc mắc, khiếu nại gì về nội dung Cáo trạng, thấy đúng với tội của mình, xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an thành phố Bảo Lộc; của Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo qui định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến thắc mắc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử thấy rằng, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng qui định của pháp luật.

[2] Về căn cứ xác định tội: Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Thị Mộng H, Nguyễn Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai nhân chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở khẳng định: Vào ngày 13/5/2021, bị cáo Nguyễn Văn L đã có hành vi mua của bị cáo Nguyễn Thị Mộng H 01 gói Heroin, khối lượng 0,2322 gam, mục đích để sử dụng. Khi bị cáo đang cất giấu gói ma túy trong người thì bị Cơ quan điều tra Công an thành phố Bảo Lộc bắt quả tang, tại trước số nhà X, phường L, thành phố B. Quá trình điều tra mở rộng vụ án, ngày 13/5/2021 Cơ quan điều tra đã thu giữ tại nhà bị cáo Nguyễn Thị Mộng H, địa chỉ phường L, thành phố B 03 gói ma túy, có tổng khối lượng là 27,281 gam, loại Heroine, do bị cáo H mua của một đối tượng chưa rõ lai lịch để bán lại kiếm lời. Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Văn L đã phạm vào tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Mộng H, vừa mua bán trái phép chất ma túy với khối lượng lớn, vừa thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm nên đã phạm vào các điểm i, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bảo lộc đã truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng trong quyết định truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ, hậu quả hành vi phạm tội: Các bị cáo đều là người trưởng thành, có đầy đủ nhận thức; các bị cáo biết rõ việc mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi nguy hiểm cho xã hội, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì muốn có tiền tiêu xài, thỏa mãn nhu cầu bản thân nên vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của các bị cáo không những xâm phạm đến quyền quản lý thống nhất của Nhà nước về chất ma túy mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương, góp phần làm gia tăng các tệ nạn xã hội trên địa bàn thành phố Bảo Lộc. Vì vậy cần xét xử các bị cáo một hình phạt nghiêm khắc, cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều là người có nhân thân xấu, trong đó bị cáo Nguyễn Thị Mộng H, năm 2011 bị TAND thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 12 năm tù về tội “mua bán trái phép chất ma túy” đến nay chưa được xóa án tích lại phạm tội. Bị cáo L, có 02 tiền án, năm 2013 bị Tòa án nhân dân huyện Di Linh xử phạt 36 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; năm 2017 bị Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc xử phạt 18 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, đến nay đã được xóa án tích. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thật thà khai báo, được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo H tự nguyện nộp số tiền thu lợi bất chính là 32.200.000 đồng nên được áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Trong vụ án này còn có đối tượng tên Kim Anh đã bán ma túy cho bị cáo Hiền. Tuy nhiên, do bị cáo Hiền khai thông tin về đối tượng chưa đầy đủ nên Cơ quan điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch của đối tượng này, vì vậy cần tách ra khi nào điều tra làm rõ sẽ xử lý sau.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 02 phong bì niêm phong sau giám định số 497/2021-PC09, 02 phong bì niêm phong sau giám định số 498/2021-PC09; 01 xi lanh nhựa màu trắng dài 11cm, đường kính 0,5cm; 01 áo Jean màu đen hiệu VERSACE có một túi trước bên phải và một túi trước bên trái. Xét đây là tang vật không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền thu lợi bất chính là 32.200.000 đồng, do bị cáo H tự nguyện giao nộp thì tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Ngoài ra Cơ quan điều tra còn thu giữ của mỗi bị cáo 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thị Mộng H và Nguyễn Văn L để trong hồ sơ; xét thấy đây là giấy tờ tùy thân không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho các bị cáo là phù hợp.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Thị Mộng H là phù hợp. Riêng bị cáo Nguyễn Văn L, là người nghiện, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung.

[8] Về án phí: Buộc mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Mộng H phạm tội “mua bán trái phép chất ma túy”, bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng các điểm i, q khoản 2, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị Mộng H 13 (mười ba)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/5/2021. Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Thị Mộng H số tiền **20.000.000 (hai mươi triệu đồng)**, sung quỹ Nhà nước.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn L 24 (hai mươi bốn)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/5/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015: Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong sau giám định số 497/2021-PC09, 02 phong bì niêm phong sau giám định số 498/2021-PC09; 01 xi lanh nhựa màu trắng dài 11cm, đường kính 0,5cm; 01 áo Jean màu đen hiệu VERSACE có một túi trước bên phải và một túi trước bên trái. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền **32.200.000 (ba mươi hai triệu hai trăm nghìn đồng)**.

Trả cho bị cáo Hiền 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thị Mộng H. Trả cho bị cáo L 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Văn L (đã trả).

(Vật chứng ghi nhận theo biên bản giao nhận ngày 17/8/2021, số tiền theo Ủy nhiệm chi ngày 17/8/2021, giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bảo Lộc với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bảo Lộc).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí tòa án, buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND TP Bảo Lộc;
- Người tham gia tố tụng;
- Chi cục T.H.A;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Khắc Quảng